

Số: /QĐ-SNNMT

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025
cho Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên
Mã đơn vị sử dụng ngân sách: 1035410**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÁI NGUYÊN

Căn Cú Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn Cú Nghị quyết số 08/2025/NĐ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân
tỉnh Thái Nguyên thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Thái
Nguyên về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông
nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND Thái
Nguyên về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái
Nguyên;*

*Căn cứ Thông báo điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 số
5520/STC- HCSN ngày 14/10/2025 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;*

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trung
tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên, như sau:

Dự toán đã giao: 17.128.000.000 đồng.

Điều chỉnh tăng: 000.000 đồng.

Điều chỉnh giảm: 945.000.000 đồng.

Dự toán sau điều chỉnh: 16.183.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười sáu tỷ, một trăm tám mươi ba triệu đồng.

(Số giao, điều chỉnh chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu nhiệm vụ và dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao,
thủ trưởng đơn vị được giao dự toán tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, trưởng các phòng chuyên môn liên quan thuộc sở và đơn vị được giao dự toán có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Thư*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính (b/c);
- Kho bạc NN tỉnh TN;
- PGĐ Đ/c Công;
- Lưu: KHTC, VP, VT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Huy

PHỤ LỤC:
GIAO ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 SAU SÁP NHẬP TỈNH

Đơn vị: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày 14/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

STT	Đơn vị/Nội dung chi	Loại/ khoản	Tổng dự toán năm 2025 giao cho đơn vị sau sáp nhập	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Tổng sự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		17.128	-	945	16.183	
1	Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	280-332	1.325	-	203	1.122	
1.1	Kinh phí tự chủ		1.010	-	175	835	
	Đặt hàng đánh giá môi trường tại khu vực xóm 13, xã Tân Linh, huyện Đại Từ		704	-	175	529	
	Đặt hàng thực hiện Vận hành, khai thác mạng lưới quan trắc nước dưới đất khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên		306			306	
1.2	Kinh phí không tự chủ		315	-	28	287	
	Vận hành, khai thác mạng lưới quan trắc nước dưới đất khu vực phía Nam tỉnh Thái Nguyên		238		28	210	
	Đặt hàng đánh giá môi trường tại khu vực xóm 13, xã Tân Linh, huyện Đại Từ		77			77	
2	Sự nghiệp môi trường	250-278	15.803	-	742	15.061	
2.1	Kinh phí tự chủ		12.432	-	-	12.432	
	Đặt hàng thực hiện dự án "Mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025"		7.061			7.061	
	Đặt hàng thực hiện Quản lý, vận hành hệ thống trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên		2.870			2.870	
	Đặt hàng thực hiện Chương trình kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; Kiểm tra vận hành thử nghiệm xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường		776			776	
	Đặt hàng đánh giá môi trường tại khu vực xóm 13, Phú Lạc		745			745	
	Điều tra, đánh giá khoanh vùng ô nhiễm môi trường đất khu vực KCN Sông Công I		980			980	
2.2	Kinh phí không tự chủ		3.371	-	742	2.629	
	Thực hiện dự án "Mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025"		339		127	212	
	Quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Bắc Kạn năm 2025		875			875	
	Quản lý, vận hành hệ thống trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên		367			367	
	Đánh giá tác động ảnh hưởng đến môi trường từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở khai thác chế biến khoáng sản tại khu vực mỏ Núi Pháo tới môi trường nước		1.000		100	900	

STT	Đơn vị/Nội dung chi	Loại/ khoản	Tổng dự toán năm 2025 giao cho đơn vị sau sáp nhập	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Tổng sự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
	Đánh giá môi trường tại khu vực xóm 13, Phú Lạc		165			165	
	Điều tra, đánh giá khoanh vùng ô nhiễm môi trường đất khu vực KCN Sông Công I		625		515	110	